TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 9 - 2023
V/v *tranh chấp Hôn nhân và gia đình*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Thể; ông Nguyễn Thái Linh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 109/2023/TLST - HNGĐ, ngày 26 tháng 7 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1988; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Hungary. Vắng mặt

2. Bị đơn: Anh Vũ Thanh H, sinh năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh: Thôn D, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Hungary. Vắng mặt

3. Người tham gia tố tụng khác:

- Bà Phan Thị H; địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (mẹ anh Vũ Thanh H). Vắng mặt

- Bà Lê Thị M; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Thạc Hà, tỉnh Hà Tĩnh (mẹ chị Phan Thị H). Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình giải quyết, vụ án có nội dung như sau:

- Nguyên đơn chị Phan Thị H và bị đơn anh Vũ Thanh H trình bày thống nhất như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Vũ Thanh H tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 24/03/2011 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc với với nhau tại nhà ngoại cho đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra tranh cải dẫn đến tình cảm không còn và không quan tâm đến nhau. Năm 2021, anh Vũ Thanh H đi lao động ở Hungary cho đến nay chưa về Việt Nam. Năm 2022 chị H sang lao động tại Hungary. Quá trình sinh sống tại Hungary chị H và anh H cũng không liên lạc, nói chuyện qua lại với nhau. Nay, chị H và anh H đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể tiếp tục hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị H và anh H đều đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H và anh H được ly hôn để mỗi người sớm ổn định cuộc sống.

Về quan hệ con chung: Chị Phan Thị H và anh Vũ Thanh H trình bày trong thời kỳ hôn nhân, chị H và anh H có 03 con chung là Vũ Hải A, sinh ngày 30/9/2011; Vũ Hoàng A, sinh ngày 30/9/2022 và Vũ Tuấn A, sinh ngày 03/4/2019. Hiện nay cháu Vũ Hải A và Vũ Hoàng A đang ở cùng bà Phan Thị H (mẹ đẻ anh H) tại thôn D, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; cháu Vũ Tuấn A hiện đang ở cùng bà Lê Thị M (mẹ đẻ chị H) tại thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Chị H và anh H thống nhất giao hai con chung Vũ Hải A và Vũ Hoàng A cho anh Vũ Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành và giao cháu Vũ Tuấn A cho chị Phan Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung cho đến tuổi trưởng thành. Chị H và anh H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị Phan Thị H và anh Vũ Thanh H trình bày hiện nay anh, chị đang lao động tại Hungary nên không thể có mặt để giải quyết vụ án nên đề nghị được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Anh Vũ Thanh H ủy quyền việc giao nhận tài liệu cho bà Phan Thị H (mẹ đẻ anh H); địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bà Phan Thị H (mẹ đẻ anh H) xin tự nguyện chăm sóc và nuôi dưỡng hai cháu Vũ Hải A và Vũ Hoàng A thay anh Vũ Thanh H trong thời gian anh H chưa về Việt Nam và đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án. Bà cam đoan sẽ thông báo đầy đủ cho anh H được biết.

- Bà Lê Thị M (mẹ đẻ chị H) xin được tự nguyện chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Vũ Tuấn A thay chị Phan Thị H cho đến khi chị H về Việt Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, mục 2 phần II Nghị quyết 01/2003/NQ-HĐTP ngày 16/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao

về giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, xử:

- Về tình cảm: Xử cho chị Phan Thị H được ly hôn anh Vũ Thanh H

- Về con chung: Giao hai con chung Vũ Hải A, sinh ngày 30/9/2011; Vũ Hoàng A, sinh ngày 30/9/2022 cho anh Vũ Thanh H chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành; Giao con chung Vũ Tuấn A, sinh ngày 03/4/2019 cho chị Phan Thị H chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị Phan Thị H và anh Vũ Thanh H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét và buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Anh Vũ Thanh H hiện đang sinh sống, lao động tại Hungary không có địa chỉ cụ thể. Tại công văn số 20604/QLXNC-P5, ngày 09/8/2023 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an, xác nhận: Anh Vũ Thanh H, sinh ngày 20/3/1983 đã xuất cảnh, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án, chị Phan Thị H và anh Vũ Thanh H trình bày vì điều kiện công việc, không thể có mặt trực tiếp để giải quyết vụ án và yêu cầu được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Anh Vũ Thanh H ủy quyền việc giao nhận tài liệu cho bà Phan Thị H (mẹ đẻ anh H); địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Phan Thị H và anh Vũ Thanh H theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Vũ Thanh H tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn ngày 24/03/2011 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra tranh cải dẫn đến tình cảm không còn và không quan tâm đến nhau.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chung thủy, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau…nhưng cuộc hôn nhân của chị H và anh H không đạt được. Tại Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định *"Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn"*. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình

năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị H xử cho chị Phan Thị H được ly hôn anh Vũ Thanh H.

[2.2] Quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị Phan Thị H và anh Vũ Thanh H có 03 con chung là Vũ Hải A, sinh ngày 30/9/2011; Vũ Hoàng A, sinh ngày 30/9/2022 và Vũ Tuấn A, sinh ngày 03/4/2019. Hiện nay cháu Vũ Hải A và Vũ Hoàng A đang ở cùng bà Phan Thị H (mẹ đẻ anh H) tại thôn D, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; cháu Vũ Tuấn A hiện đang ở cùng bà Lê Thị M (mẹ đẻ chị H) tại thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Chị H và anh H thống nhất giao hai con chung Vũ Hải A và Vũ Hoàng A cho anh Vũ Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành; giao cháu Vũ Tuấn A cho chị Phan Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung cho đến tuổi trưởng thành. Chị H và anh H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cản.

Bà Phan Thị H (mẹ đẻ anh H) xin tự nguyện chăm sóc và nuôi dưỡng hai cháu Vũ Hải A và Vũ Hoàng A thay anh H trong thời gian anh chưa về Việt Nam.

Bà Lê Thị M (mẹ đẻ chị H) xin được tự nguyện chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Vũ Tuấn A thay chị Phan Thị H cho đến khi chị H về Việt Nam.

Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 28, 37, 227, 273, 469, khoản 2 Điều 479, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; mục 2 phần II Nghị quyết 01/2003/NQ-HĐTP ngày 16/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao về giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phan Thị H được ly hôn với anh Vũ Thanh H.

2. Về con chung: Giao hai con chung Vũ Hải A, sinh ngày 30/9/2011; Vũ Hoàng A, sinh ngày 30/9/2022 cho anh Vũ Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành; giao cháu Vũ Tuấn A, sinh ngày 03/4/2019 cho chị Phan Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung cho đến tuổi trưởng thành. Chị H và anh H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cản. Trong thời gian chị H và anh H chưa về Việt Nam, bà Phan Thị H (mẹ đẻ anh H) tự nguyện chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu Vũ Hải A, Vũ Hoàng A thay

anh H; bà Lê Thị M (mẹ đẻ chị H) tự nguyện chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Vũ Tuấn A thay chị H.

3. Về án phí: Chị Phan Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000574 ngày 26/7/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã T ;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Thu Hiền